

Bản án số: 83/2020/HS-ST

Ngày 26-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Khăm Niên

Ông Lô Dương Đạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ái- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **71/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **V V I**

Sinh ngày 26 tháng 6 năm 1976. Tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã Y H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Trình độ văn hoá: 6/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: V V U, sinh năm 1948 và con bà Ch Th M (Đã chết).

Vợ: Ng Th T, sinh năm 1978 (Đã ly hôn); Con: có 02 con, sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 6 năm 2020 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Kh Th A, sinh năm 1994.
Trú tại: Bản C, xã Y H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Người chứng kiến: Anh L V D. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/6/2020, V V I một mình đi bộ từ nhà ở bản C, xã Y H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đến nhà chị Kh Th A, mục đích là mượn xe máy của chị A đi mua ma túy sử dụng. Nhưng In nói với chị An là mượn xe máy đi giải quyết công việc riêng, nên chị A đồng ý cho I mượn chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 37Z8-4435. Mượn được xe máy, V V I điều khiển xe đến khu vực bản Đ, xã L M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Khi đến khu vực bản Đ, xã L M thì In dừng xe để bên đường, sau đó đi bộ lên trên đồi thuộc khu vực bản Đ, đi được khoảng 100 mét, thì gặp một người đàn ông (không quen biết), đang ngồi ở trong rừng I đi lại gần và hỏi “có Heroin bán không?”; người đàn ông trả lời “có, mua bao nhiêu tiền?”, I trả lời “bán cho mười bảy triệu tiền Heroin”, đồng thời lấy trong người ra đưa cho người đàn ông 17.000.000đ. Người đàn ông cầm tiền cất, rồi đi đâu đó khoảng 01 tiếng đồng hồ thì quay lại đưa cho In 01 gói, gói bằng bao Pôtylen màu đen bên trong chứa Heroin. I cầm gói Heroin rồi đi bộ xuống đồi, lấy xe máy điều khiển về.

Đến 18 giờ cùng ngày, khi V V I điều khiển xe về đến bản N B, xã Y N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, thì bị Công an huyện Tương Dương và Công an xã Y N đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang V V I đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình bắt công an phát hiện thu giữ trên tay trái của V V I đang cầm 01 gói, được gói bằng bao Potylen màu đen, chứa chất bột màu trắng, V V I khai nhận gói chất bột màu trắng là Heroin của I mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số: 831/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 12/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ của V V I gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 37,25g (*Ba mươi bảy phẩy hai mươi lăm gam*).

Bản cáo trạng số 73/CT-VKS-TD ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố V V I về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V I mức án từ 10 năm đến 11 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Kh Th A đề nghị trả lại cho chị 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 37Z8-4435

Bị cáo V V I đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V V I đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 18 giờ ngày 09/6/2020, tại bản N B, xã Y N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ, thì phát hiện bắt quả tang V V I đang có hành vi tàng trữ trái phép 37,25g (*Ba mươi bảy phẩy hai mươi lăm gam*) Heroine với mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi của bị cáo và khối lượng chất ma túy thu giữ của V V I đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo V V I theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đây là vụ án rất nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 10 năm đến 15 năm. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Số ma túy nói trên In mua của một người đàn ông. Do In không biết tên tuổi địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 37,25 gam Heroine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 37Z8-4435 (đã qua sử dụng), là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên chiếc xe máy này thuộc sở hữu của chị Kh Th A, chị A không biết bị cáo mượn xe máy để đi mua Heroine về sử dụng nên cần trả lại chiếc xe máy cho chị An là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo V V I phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: **V V I 10 (Mười) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là Heroine

+ Trả lại cho chị Kh Th A, sinh năm 1994, trú tại: Bản C, xã Y H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 37Z8-4435 (đã qua sử dụng).

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21.7.2020 giữa cơ quan Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V V I.

Bị cáo V V I, chị Kh Th A có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/8/2020.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Tương Dương;
- Công an Tương Dương;
- UBND xã Y H;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người CQLVNLQ;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 26 tháng 8 năm 2020.

Tại: Phòng nghị án – Trụ sở tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Khăm Niên và ông Lô Dương Đạo

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sở thẩm thụ lý số **71/2020/TLST-HS** ngày **20 tháng 7 năm 2020** đối với:

Bị cáo V V I, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1976. Tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 299, 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ về điều tra bổ sung

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Căn cứ kết tội:

- Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo V V I phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: **V V I 10 (Mười)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Các vấn đề khác

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

+ Trả lại cho chị Kh Th A, sinh năm 1994, trú tại: **Bản C, xã Y H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An**: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 37Z8-4435 (đã qua sử dụng).

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20.7.2020 giữa cơ quan Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V V I.

- Về tạm giam bị cáo: Áp dụng các Điều 109, 113, 119 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam đối với bị cáo V V I để đảm bảo cho việc thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 8 năm 2020).

Kết quả biểu quyết: 3/3

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 26 tháng 8 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lô Dương Đạo Lương Khăm Niên

Hoàng Văn Cường

